

Số: 25/CT/HĐQT

Lai Châu, ngày 12 tháng 05 năm 2016

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2016

Về việc tăng vốn và phương án phát hành cổ phần riêng lẻ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
  - Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;
  - Căn cứ Nghị quyết số 19/CT/NĐ-HĐQT ngày 30/9/2015 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 về việc: Thông qua chủ trương đầu tư thi công Dự án thủy điện Nậm Thi 2.
  - Căn cứ Nghị quyết số: /NQ – ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2015 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7.02, về việc tiếp tục triển khai đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 2.
  - Căn cứ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lai Châu, về việc huy động và chứng minh vốn tự có để đối ứng vay vốn tín dụng dài hạn đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 2.
  - Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 7.02
- Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 báo cáo thực trạng nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty đến thời điểm hiện tại và Tổng vốn cần có để thực hiện đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi 2 như sau:

#### A. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ.

##### I. Thực trạng vốn chủ sở hữu của Công ty đến thời điểm hiện tại như sau:

Đến 31/3/2016 Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 đang có cơ cấu vốn chủ sở hữu và dự kiến những thay đổi làm giảm vốn chủ sở hữu như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Diễn giải	Giá trị	Ghi chú
1	<b>Vốn chủ sở hữu đến 31/3/2016</b>	<b>56.012.007</b>	
	- Vốn điều lệ	60.000.000	
	- Quỹ đầu tư phát triển	1.006.373	
	- Quỹ dự phòng tài chính	642.712	
	- Lợi nhuận chưa phân phối	(5.637.078)	
2	<b>Vốn chủ sở hữu đã sử dụng</b>	<b>9.958.388</b>	
	- Đầu tư tài chính dài hạn	2.738.000	
	- Giá trị còn lại của TSCĐ	148.795	
	- Chi phí trả trước dài hạn	3.900.000	
	- Công nợ phải thu khác không có khả năng thu hồi	796.693	Dự kiến lỗ làm giảm vốn chủ sở hữu
	- Giá trị sản lượng dở dang đang lỗ	2.374.900	
3	<b>Vốn chủ sở hữu còn lại ( 1-2)</b>	<b>46.053.619</b>	





Dự kiến khi quyết toán các công trình đơn vị nhận thầu thi công do thay đổi đơn giá nguyên vật liệu của công trình, các chế độ chính sách thay đổi, ... dẫn đến có thể lỗ thêm giá trị sản lượng dở dang với giá trị: 2.374.900.000 đồng.

Như vậy, vốn chủ sở hữu của Công ty đến thời điểm hiện tại còn lại là: **46.053.619.000 đồng**, toàn bộ số vốn này đang được sử dụng vào công tác sản xuất kinh doanh xây lắp tại các công trình nhận thầu thi công là thủy điện Bản Chát và thủy điện Sứ Pán II đang bị tồn đọng thu hồi vốn từ các chủ đầu tư rất chậm do thiếu vốn.

## II. Tổng mức đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 2:

Dự án Nậm Thi 2 đã tạm dừng thi công từ năm 2011 do khó khăn suy thoái của nền kinh tế cả nước nói chung và của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 nói riêng. Quý 4 năm 2015 dự án triển khai lại theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ( Xin ý kiến cổ đông bằng văn bản ), đồng thời điều chỉnh lại một phần thiết kế lòng hồ khu đầu mối đập Nậm Thi 2 để tăng hiệu quả của dự án và lập lại tổng mức đầu tư.

### Tổng mức đầu tư mới dự kiến điều chỉnh 2016:

ĐVT: 1.000 đồng

TT	Diễn giải	Giá trị	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>248.045.899</b>	
1	Tổng các khoản chi phí đầu tư trước thuế	211.911.270	
2	Lãi vay trong quá trình đầu tư ( nhập gốc )	15.904.697	Vay NH
3	Thuế VAT	20.229.932	
<b>II</b>	<b>Tổng vốn cần có để thực hiện đầu tư</b>	<b>227.815.966</b>	
1	Vốn tự có của chủ đầu tư ( 30%)	68.344.790	
2	Vốn đề nghị vay Ngân hàng (70%)	159.471.176	

**1 – Phần vốn đề nghị vay Ngân hàng: 159.471.176.000 đồng**, Hiện tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Lai Châu đã ký hợp đồng tín dụng cho vay theo tổng mức đầu tư lập năm 2010 và được Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu cấp phép đầu tư ngày 30 tháng 9 năm 2010 là: **126.070.000.000 đồng**. Số còn lại sẽ đề nghị Ngân hàng Đầu tư và PT Lai Châu xem xét cho vay bổ xung khi được cấp phép đầu tư của tỉnh Lai Châu theo tổng mức đầu tư điều chỉnh.

**2 – Phần vốn tự có của chủ đầu tư:** Đến thời điểm hiện tại vốn tự có của Công ty chưa đủ đối ứng để vay vốn dài hạn tại Ngân hàng phục vụ việc đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 2. Số vốn tự có còn thiếu phải huy động dự kiến:

$$(68.344.790.000 - 46.053.619.000) = 22.291.171.000 \text{ đồng}$$

**Bằng chữ: Hai mươi hai tỷ, hai trăm chín một triệu, một trăm bảy mươi một ngàn đồng./.**

Như vậy, để đảm bảo có đủ vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh và đối ứng để vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư & phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lai Châu phục vụ triển khai thi công dự án thủy điện Nậm Thi 2, Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 cần phải tăng vốn để đáp ứng cho việc đầu tư dự án Nậm Thi 2.

## B. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN VÀ PHÁT HÀNH CỔ PHẦN RIÊNG LẺ

Do điều kiện thực tế của Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 và các quy định của Luật chứng khoán do vậy Công ty chỉ được tăng vốn theo phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ

**1. Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông





2. **Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ 01cổ phiếu**  
3. **Số lượng cổ phiếu phát hành: 3.000.000 (Ba triệu) cổ phiếu**  
4. **Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 30.000.000.000 (Ba mươi tỷ) đồng**  
5. **Đối tượng phát hành:** Cổ phần chào bán trong đợt phát hành riêng lẻ này sẽ được chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư thuộc các đối tượng sau

- Các cổ đông chiến lược, các cán bộ chủ chốt của Công ty, công ty mẹ, CBCNV trong Công ty, các cổ đông hiện hữu của Công ty có nhu cầu.

- Các nhà đầu tư khác được HĐQT lựa chọn trên cơ sở thỏa mãn một hoặc một số tiêu chí sau:

+ Các nhà đầu tư bày tỏ thiện chí hợp tác trong quá trình đàm phán việc mua bán cổ phiếu, đồng thời có năng lực tài chính, đảm bảo sẽ thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo quy định;

+ Các nhà đầu tư có chiến lược và văn hóa kinh doanh phù hợp, không có xung đột về lợi ích với chiến lược phát triển của Công ty và thể hiện cam kết gắn bó lợi ích với sự phát triển của Công ty;

+ Các nhà đầu tư có đóng góp quan trọng vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

6. **Phương thức phát hành:** Chào bán riêng lẻ (dưới 100 nhà đầu tư)

7. **Xử lý số cổ phiếu không phân phối hết phát sinh (nếu có)**

Trường hợp kết thúc đợt chào bán, số lượng cổ phiếu không được các nhà đầu tư dự kiến đăng ký mua hết (nếu có) HĐQT sẽ điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phần phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

8. **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu**

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu, dự kiến là 30 tỷ đồng sẽ được sử dụng bổ xung vốn lưu động và đầu tư xây dựng dự án thủy điện Nậm Thi 2.

9. **Thời gian thực hiện dự kiến:** Quý III và quý IV năm 2016

10. **Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn thời điểm thực hiện kế hoạch tăng vốn, lựa chọn danh sách các nhà đầu tư, phân phối số lượng cổ phần cho các cổ đông và thực hiện các công việc cần thiết nhằm triển khai thực hiện, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.02. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP/HĐQT



Nguyễn Bá Viễn